**AI ĐÃ ĐẶT TÊN CHO DÒNG SÔNG ?**

Hoàng Phủ Ngọc Tường

**I. Tiễu dẫn:**

**1. Tác giả:**

- Hoàng Phủ Ngọc Tường là một nhà văn tiêu biểu của văn học Việt Nam hiện đại. Ông có sở trường đặc biệt chuyên về thể bút ký, tùy bút. Nét đặc sắc trong sáng tác của ông là sự kết hợp nhuần nhuyễn chất trí tuệ và tính trữ tình, giữa nghị luận sắc bén với những suy tư đa chiều được tổng hợp từ vốn kiến thức phong phú về triết học, văn hóa, lịch sử, địa lý… Sáng tác của ông gắn liền với tình yêu quê hương, đất nước, con người, đặc biệt là văn hóa Huế như các tác phẩm: “Ngôi sao trên đỉnh Phu Văn Lâu”, “Ai đã đặt tên cho dòng sông?”

**2. Tác phẩm:**

**a. Hoàn cảnh sáng tác:**

 Bút ký “Ai đã đặt tên cho dòng sông?” được Hoàng Phủ Ngọc Tường viết ở Huế năm 1981, in trong tập sách cùng tên. Bài ký có ba phần: Phần thứ nhất là phần nói về cảnh quan thiên nhiên của sông Hương, phần thứ hai và phần thứ ba nói về sự gắn bó của sông Hương với lịch sử, văn hoá.

**b. Nhan đề:**

“ Ai đã đặt tên cho dòng sông?” câu hỏi tu từ đặt ra “với trời, với đất” đưa độc giả về với hành trình lịch sử tìm về với cội nguồn văn hóa dân tộc. Từ đó sông Hương hiện ra trên nhiều phương diện địa lí, lịch sử văn hóa thơ ca.. Kết thúc tùy bút là huyền thoại bộc lộ cái tôi trữ tình suy tư: “con người ở hai bờ đã nấu nước trăm loài hoa đổ xuống sông, để làn nước thơm tho mãi”. Tác giả gửi gắm vào đấy tất cả ước vọng muốn đem cái đẹp và tiếng thơm để xây đắp văn hóa lịch sử. Việc dùng một câu hỏi để đặt tên cho bài kí chẳng những lưu ý người đọc về cái tên đẹp của dòng sông mà còn gợi lên niềm biết ơn đối với người đã khai phá miền đất ấy.

**II. Đọc hiểu văn bản:**

**1. Sông Hương ở thượng nguồn:**

- Sông Hương nhìn từ cội nguồn là dòng chảy có mối quan hệ sâu sắc với dãy Trường Sơn.

- Sông Hương vùng thượng lưu mang vẻ đẹp của một sức sống mãnh liệt, hoang dại, bí ẩn, sâu thẳm nhưng cũng có lúc dịu dàng, say đắm. Sự mãnh liệt, hoang dại của con sông được thể hiện qua những so sánh: “Như bản trường ca của rừng già, rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn”; khi chảy qua miền địa hình hiểm trở, sông Hương mang vẻ đẹp dữ dội: “mãnh liệt qua ghềnh thác, cuộn xoáy như cơn lốc xoáy vào đáy vực bí ẩn”; nhưng cũng có lúc nó lại hiền lành trữ tình “dịu dàng, say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng”.

- Nhà văn đã nhân hoá dòng sông giống như “một cô gái Di gan phóng khoáng và man dại”. Con sông được rừng già hun đúc cho “một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng”. Đó là sức mạnh bản năng của người con gái, sức mạnh ấy được chế ngự bởi cấu trúc địa lý lãnh thổ để đi ra khỏi rừng, nó “nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ, trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hoá sứ sở”.

→ Những hình ảnh phong phú, ấn tượng, những liên tưởng tài hoa và thủ pháp nhân hóa đặc sắc đã làm hiện lên dòng sông Hương khúc thượng nguồn với vẻ đẹp của một sức sống mãnh liệt đầy cá tính, qua đó cho thấy cách cảm nhận suy tư có bề sâu trí tuệ của nhà văn.

**2. Sông Hương về đồng bằng:**- Trước khi trở thành người tình dịu dàng và chung thủy của cố đô, sông Hương đã trải qua một hành trình đầy gian truân, thử thách. Trong cái nhìn tình tứ và lãng mạn của nhà văn, toàn bộ cuộc hành trình của sông Hương từ thượng nguồn về tới Huế giống như một “cuộc tìm kiếm có ý thức” người tình đích thực của cô gái đẹp trong một câu chuyện cổ tích tình yêu.
- Với vốn hiểu biết về địa lí, tác giả đã miêu tả tỉ mỉ về sông Hương: “Nhưng ngay từ đầu vừa ra khỏi vùng núi, sông Hương đã chuyển dòng một cách liên tục, vòng giữa khúc quanh đột ngột, uốn mình theo những đường cong thật mềm”. → Sự chuyển dòng ấy, trong cách cảm nhận của Hoàng Phủ Ngọc Tường giống như “một cuộc tìm kiếm có ý thức để đi tới nơi gặp thành phố tương lai của nó”.

- Sử dụng một loạt các động từ mang sắc thái nhân hóa, nhà văn đã vẽ nên hành trình sống động của dòng sông. Vẫn những đường cong mềm mại, sông Hương có sự chuyển mình: “Từ ngã ba Tuần, sông Hương theo hướng nam bắc qua điện Hòn Chén ; vấp Ngọc Trản, chuyển hướng sang tây bắc, vòng qua thềm đất bãi Nguyệt Biều, Lương Quán rồi đột ngột vẽ một hình cung thật tròn về phía đông bắc, ôm lấy chân đồi Thiên Mụ, xuôi dần về Huế”.

- Cảnh sắc sông Hương như bức tranh có đường nét, có hình khối với : “sắc nước trở nên xanh thẳm, và từ đó nó trôi đi giữa hai dãy đồi sừng sững như thành quách, với những điểm cao đột ngột như Vọng Cảnh, Tam Thai, Lựu Bảo mà từ đó, người ta luôn nhìn thấy dòng sông mềm như tấm lụa với những chiếc thuyền xuôi ngược chỉ bé bằng con thoi”. Sông Hương còn có vẻ đẹp biến ảo, phản quang màu sắc của nền trời Tây Nam thành phố “sớm xanh , trưa vàng, chiều tím”.

- Sông Hương lại có vẻ đẹp trầm mặc khi chảy dưới chân những rừng thông u tịch với những lăng mộ âm u mà kiêu hãnh của các vua chúa triều Nguyễn. Đó là vẻ đẹp mang màu sắc triết lí, cổ thi khi đi trong âm hưởng ngân nga của tiếng chuông chùa Thiên Mụ. Có vẻ đẹp “vui tươi” khi đi qua những bãi bờ xanh biếc vùng ngoại ô Kim Long. Có vẻ đẹp “mơ màng trong sương khói” khi nó rời xa thành phố để đi qua những bờ tre, lũy trúc và những hàng cau thôn Vĩ Dạ.

 → Vẻ đẹp của sông Hương chính là vẻ đẹp của quần thể thiên nhiên mơ mộng xứ Huế – thiên nhiên Huế như nguồn phù sa tuyệt vời bồi đắp vẻ đẹp nên thơ cho dòng sông Hương, “người con gái dịu dàng” của mình. Sự kết hợp tài hoa hai bút pháp kể và tả đã làm nổi bật vẻ đẹp của sông Hương trong sự phối cảnh kỳ thú giữa dòng sông và cảnh sắc phong phú, đa dạng của thiên nhiên xứ Huế.

**3. Sông Hương chảy trong lòng thành phố Huế:**

- Sông Hương được miêu tả trong “nét thẳng thực yên tâm” khi vào đến thành Huế, từ Kim Long, sông Hương đã nhìn thấy hình ảnh “chiếc cầu trắng in ngần trên nền trời, nhỏ nhắn như những vành trăng non”.

- Vẻ đẹp của dòng Hương còn được miêu tả khi “giáp mặt thành phố ở cồn Giã Viên, sông Hương uốn một cánh cung rất nhẹ sang đến cồn Hến”. Nhà văn như thổi hồn vào cảnh vật: “đường cong ấy làm cho dòng sông như mềm hẳn đi, như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu”.→ Phép so sánh thật ngọt ngào, dòng sông bỗng trở thành người tình dịu dàng, e ấp mà vẫn thật tình tứ, đắm say của Huế. Cái phút ban đầu để đến với “người tình” của sông Hương như thế đấy, đã tự làm mới mình để dâng tặng những gì đẹp nhất cho người yêu.

- Ở góc độ âm nhạc: Từ sông Hương xinh đẹp nhà văn liên tưởng tới nhiều con sông trên thế giới như sông Xen, sông Nê-va, sông Đa – nuýp… và nhận ra điểm tương đồng là cùng chảy giữa lòng thành phố. Nhưng sông Hương có cái khác là nó vẫn giữ được những nét cổ kính và nếu sông Nê-va chảy nhanh quá thì sông Hương lại rất chậm rãi, trữ tình, sâu lắng như điệu Slow “đấy là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế”. Với “điệu chảy lặng tờ” của sông Hương giúp con người cảm nhận được tâm hồn dịu dàng, đa cảm của một dòng sông “ngập ngừng như muốn đi, muốn ở, chao nhẹ trên mặt nước như những vấn vương của một nỗi lòng”.
- Ở góc độ hội họa: Bức tranh sông Hương còn được vẽ bởi một bàn tay nghệ sĩ tài hoa: màu “xanh thẳm” của dòng sông, màu rực rỡ của trăm nghìn ánh hoa đăng lung linh, bồng bềnh trong đêm hội trên sông, đến sắc “u trầm” của những vầng lá cây đa, cây cừa cổ thụ, ánh “lập lòe” của lửa thuyền chài, rồi lại là màu xanh biếc của tre trúc, của cau thôn Vĩ Dạ cùng sắc “mơ màng sương khói” của Cồn Hến… Sông Hương đã hiện ra như một bức tranh tuyệt đẹp trong thành phố Huế với những nét vẽ huyền ảo, những sắc màu thơ mộng.

Ở góc độ tình cảm: Dường như sông Hương không muốn xa thành phố Huế: “Rồi như sực nhớ lại một điều gì đó chưa kịp nói. Nó đột ngột đổi dòng rẽ ngoặt sang hướng Đông Tây để gặp lại thành phố lần cuối ở góc Bao Vinh xưa cổ”. Nhà văn ví von sông Hương giống như nàng Kiều chí tình trở lại tìm Kim Trọng. Vì thế nên nhìn “khúc quanh này” thấy “thật bất ngờ”, cảm nhận  “khúc quanh” ấy giống như “là nỗi vương vấn, cả một chút lẳng lơ kín đáo của tình yêu”. Đó là sự chí tình của Sông Hương trở lại “để nói một lời thề trước khi về biển cả”. Tác giả liên hệ “lời thề ấy vang vọng khắp lưu vực sông Hương thành giọng hò dân gian, ấy là tấm lòng người dân Châu Hóa xưa mãi mãi chung tình với quê hương xứ sở”.

→ Những so sánh, nhân hóa đặc sắc, những liên tưởng mang đậm chất trữ tình khiến dòng sông Hương hiện ra thủy chung và tình tứ giữa thành phố quê hương, vừa dịu dàng, mềm mại như một bức tranh lụa huyền ảo, vừa tha thiết, đắm say như một bản nhạc êm đềm.
**4. Sông Hương trong mối quan hệ với lịch sử dân tộc**:

 - Chẳng phải bao giờ sông Hương cũng là người con gái đằm thắm ,dịu dàng trong lòng Huế, đã có một thời sông Hương mang tên là Linh Giang, dòng sông viễn châu đã chiến đấu oanh liệt bảo vệ biên giới phía Nam của Tổ quốc

- Dòng sông ấy là điểm tựa, bảo vệ biên cương thời kì Đại Việt. Thế kỉ XVIII, nó vẻ vang soi bóng kinh thành Phú Xuân, gắn liền với tên tuổi của người anh hùng Nguyễn Huệ.

- Nó đọng lại đến bầm da, tím máu khi “nó sống hết lịch sử bi tráng của thế kỉ XIX”.

- Nó đi vào thời đại của Cách mạng tháng Tám bằng những chiến công rung chuyển. Nó chứng kiến cuộc nổi dậy tổng tiến công tết Mậu Thân 1968.

→ Sông Hương đã gắn liền với lịch sử của Huế, lịch sử dân tộc.

**5. Sông Hương gắn với phong tục, vẻ đẹp tâm hồn người dân xứ Huế:**

- Màn sương khói trên sông Hương là màu áo điều lục, một sắc áo cưới của các cô dâu trẻ trong tiết sương giáng.

- Vẻ trầm mặc, sâu lắng của sông Hương cũng như một nét riêng trong vẻ đẹp tâm hồn của người con gái xứ Huế: dịu dàng và trầm tư

**6. Sông Hương với vẻ đẹp nhìn từ văn hóa và thi ca:**

- Sông Hương là cội nguồn sinh thành của nền âm nhạc cổ điển xứ Huế, tiếng nước rơi trầm bổng từ những mái chèo khuya khiến nhà văn liên tưởng đến “phiến trăng sầu” của Nguyễn Du trong những đêm dạo thuyền trên sông Hương, nhớ đến giai điệu du dương của Tứ đại cảnh, một bản nhạc cổ về Huế tương truyền do Tự Đức sáng tác. Cũng từ đó, ngòi bút tài hoa cộng với sự rung cảm mạnh mẽ, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã nhớ tới Nguyễn Du “đã bao năm lênh đênh trên quãng sông này với một phiến trăng sầu, và từ đó, những bản đàn đã đi suốt đời Kiều”. Cách liên tưởng độc đáo, tài hoa mang đến cho người đọc một sự bồi hồi, xao xuyến.

- Nhà văn cho rằng có một dòng thi ca về sông Hương, một dòng thơ không bao giờ lặp lại mình, mỗi thi nhân đều tìm cho mình một cảm hứng mới mẻ, độc đáo về dòng sông. Điều đó không chỉ xuất phát từ cảm nhận chủ quan của thi sĩ mà còn vì những vẻ đẹp phong phú, biến ảo của dòng sông.

**III. Tổng kết:**

**1. Nội dung:**

 “Ai đã đặt tên cho dòng sông?” là một trong những tác phẩm bút kí đặc sắc của một tác giả người Huế – Hoàng Phủ Ngọc Tường. Tác phẩm thể hiện những nét đặc sắc, độc đáo của dòng sông Hương. Qua đó, chúng ta có thể nhận ra được tài năng, phong cách viết tài hoa của tác giả.

**2. Nghệ thuật:**

- Sức liên tưởng kì diệu, những kiến thức phong phú về địa lí, lịch sử, văn hoá, nghệ thuật và những trải nghiệm của bản thân tác giả.

- Ngôn ngữ phong phú, uyển chuyển, giàu hình ảnh, đầy chất thơ; cách sử dụng những phép tu từ so sánh, nhân hoá, ẩn dụ. Có sự kết hợp hài hoà giữa cảm xúc và trí tuệ.